

Làm chủ quá trình thông tin trong phản bác quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng

Ngày nhận bài: 28/04/2026 | Ngày phản biện: 12/05/2026 | Ngày xuất bản: 07/08/2026

Tác giả: Nguyễn Thanh Giang (Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh); Bùi Văn Hà (Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Trên không gian mạng, các quan điểm sai trái, thù địch không xuất hiện như những thông tin sai lệch riêng lẻ, mà thường vận hành như một chuỗi tác động có chủ ý: lựa chọn điểm chạm xã hội, kiến tạo khung diễn giải, kích hoạt cảm xúc, khuếch đại thông điệp và dẫn dắt nhận thức công chúng. Bằng cách tiếp cận định tính, kết hợp phân tích tài liệu, phân tích diễn ngôn và tiếp cận truyền thông chính trị, bài viết làm rõ giới hạn của tư duy phản ứng thông tin và xác lập yêu cầu làm chủ quá trình thông tin trong đấu tranh phản bác trên không gian mạng. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng hiệu quả phản bác bền vững không chỉ phụ thuộc vào tốc độ cung cấp thông tin đúng, mà còn phụ thuộc vào dữ liệu xác thực, lập luận thuyết phục, phối hợp lực lượng, trách nhiệm công quyền, chất lượng quản trị và niềm tin xã hội. Từ đó, bài viết gợi mở các hướng ứng dụng: cảnh báo sớm, chuẩn hóa dữ liệu nền, tổ chức lực lượng liên ngành, nâng cao chất lượng lập luận, sử dụng công nghệ có kiểm soát và đánh giá tác động sau phản bác.

1. Đặt vấn đề

Không gian mạng đã trở thành môi trường hiện thực của đời sống chính trị, tư tưởng và xã hội. Thông tin trên môi trường đó không chỉ phản ánh sự kiện, mà còn trực tiếp định hình cảm xúc, nhận thức và hành vi của công chúng trong lúc sự kiện đang vận động. Cơ chế tương tác, đề xuất nội dung và cạnh tranh sự chú ý trên các nền tảng số làm cho công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch phức tạp hơn so với điều kiện truyền thông một chiều.

Ở bình diện chính trị - tư tưởng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, gắn với bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị đặt ra yêu cầu tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới; các định hướng gần đây tiếp tục nhấn mạnh yêu cầu chủ động nắm bắt, định hướng thông tin, củng cố niềm tin xã hội, xây dựng môi trường truyền thông lành mạnh và nâng cao hiệu quả đấu tranh trên không gian mạng (Ban Chỉ đạo 35 Trung ương, 2026).

Từ góc độ nghiên cứu, rối loạn thông tin không chỉ là vấn đề nội dung đúng - sai, mà còn là vấn đề cấu trúc lan truyền, thiết chế trung gian, kinh tế chú ý và cơ chế vận hành của nền tảng số. Các công trình của Wardle và Derakhshan (2017), Bennett và Livingston (2018), Sunstein (2017), Tucker et al. (2018), Vosoughi et al. (2018) và Fuchs (2017) gợi mở rằng thông tin sai lệch có thể tạo tác động mạnh khi được đặt vào khung diễn giải phù hợp với cảm xúc, niềm tin sẵn có và khoảng trống thông tin của công chúng.

Trong bối cảnh đó, các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay hiếm khi vận động theo lối đơn tuyến. Chúng thường hình thành theo chuỗi: chọn thời điểm, chọn điểm chạm xã hội, gán nghĩa chính trị cho sự kiện, kích hoạt cảm xúc, lặp lại thông điệp, mở rộng phạm vi lan truyền, rồi dẫn dắt công chúng đến một kết luận có lợi cho mục tiêu chống phá. Nếu chỉ xử lý từng tin giả, từng bài viết, từng tài khoản hay từng luận điệu riêng lẻ, công tác phản bác dễ rơi vào thế đi sau.

Bài viết tiếp cận vấn đề từ khái niệm "làm chủ quá trình thông tin". Cách tiếp cận này không đồng nhất đấu tranh tư tưởng với kỹ thuật truyền thông, cũng không giản lược quản trị thông tin thành kiểm soát truyền thông theo nghĩa hẹp. Trọng tâm của bài viết là làm rõ mối liên hệ giữa truyền thông chính trị, trách nhiệm công quyền, chất lượng quản trị và niềm tin xã hội; từ đó trả lời ba câu hỏi: các quan điểm sai trái, thù địch biểu hiện và lan truyền qua những thủ pháp nào; cách tiếp cận phản ứng thông tin đang bộc lộ giới hạn gì; cần chuyển sang làm chủ quá trình thông tin theo hướng nào để nâng cao hiệu quả đấu tranh phản bác trên không gian mạng.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng cách tiếp cận định tính, kết hợp ba phương pháp chính: phân tích tài liệu, phân tích diễn ngôn và tiếp cận truyền thông chính trị. Nguồn tài liệu được lựa chọn gồm: các văn bản định hướng về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; các nghiên cứu về rối loạn thông tin, truyền thông nền tảng, thao túng thông tin, kinh tế chú ý, truyền thông chính trị và niềm tin xã hội; cùng các quan sát khái quát về phương thức lan truyền thông tin sai lệch trên không gian mạng. Tiêu chí lựa chọn tài liệu là tính chính thống, mức độ sát hợp với chủ đề, khả năng giải thích hiện tượng và giá trị tham khảo đối với đề xuất ứng dụng.

Phân tích tài liệu được dùng để hệ thống hóa cơ sở lý luận, xác định các khái niệm liên quan và đối chiếu cách tiếp cận về thông tin sai lệch trong môi trường truyền thông số. Phân tích diễn ngôn được sử dụng để nhận diện cách các luận điệu sai trái, thù địch lựa chọn sự kiện, tổ chức ngôn từ, dựng bối cảnh, kích hoạt cảm xúc, đánh tráo quan hệ nguyên nhân - kết quả và dẫn dắt công chúng đến những kết luận chính trị nhất định. Tiếp cận truyền thông chính trị giúp đặt hoạt động phản bác trong quan hệ giữa quyền lực, thông tin, công chúng, tính chính danh và trách nhiệm giải trình của thể chế.

Công cụ phân tích của bài viết là khung “làm chủ quá trình thông tin” gồm sáu thành tố: dữ liệu và dấu hiệu cảnh báo sớm; khung diễn giải; thời điểm và nhịp độ phản ứng; kênh và nhóm công chúng; chất lượng lập luận; phản hồi và điều chỉnh sau phản bác. Quy trình phân tích được triển khai theo ba bước: nhận diện biểu hiện và thủ pháp lan truyền; chỉ ra giới hạn của cách tiếp cận phản ứng thông tin; gợi mở hướng chuyển sang làm chủ quá trình thông tin. Phạm vi phân tích là đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng ở Việt Nam hiện nay; bài viết không tiến hành khảo sát định lượng hành vi người dùng, không đo lường thuật toán nền tảng và không thống kê toàn bộ các chiến dịch thông tin sai lệch.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Kết quả nghiên cứu

3.1.1. Biểu hiện và thủ pháp lan truyền của quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng

Trên không gian mạng hiện nay, các quan điểm sai trái, thù địch xuất hiện dưới nhiều dạng thức, nhưng điểm chung là đều hướng tới làm xói mòn niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa và con đường phát triển của đất nước. Chúng không dừng ở tranh luận về một chính sách hay một vụ việc cụ thể; chúng thường lấy chính những sự kiện đó làm cái cớ để gieo rắc nghi ngờ, khơi dậy bất mãn và từng bước phủ định nền tảng tư tưởng.

Biểu hiện phổ biến trước hết là xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và vai trò lãnh đạo của Đảng. Thủ pháp thường gặp là tách lý luận khỏi thực tiễn: lấy khó khăn trong phát triển để phủ nhận nền tảng tư tưởng, lấy hạn chế trong thực thi để phủ nhận đường lối, lấy sai phạm của một số cá nhân để công kích bản chất của cả hệ thống chính trị. Lối lập luận này cố tình bỏ qua thực tế rằng lý luận cách mạng Việt Nam luôn được kiểm nghiệm, bổ sung và phát triển trong thực tiễn; còn sai phạm cụ thể phải được xem xét trong cơ chế phát hiện, xử lý, kiểm soát quyền lực và tự chỉnh đốn.

Biểu hiện thứ hai là bóp méo đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Những nội dung như cải cách thể chế, sắp xếp tổ chức bộ máy, xử lý cán bộ sai phạm, chính sách đất đai, giáo dục, y tế, an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh đều có thể bị diễn giải theo hướng cực đoan. Chính sách đang trong quá trình hoàn thiện bị gán là "bế tắc"; việc điều chỉnh tổ chức bị quy chụp là "khủng hoảng"; xử lý sai phạm bị xuyên tạc thành "đấu đá nội bộ". Đây là sự đánh tráo giữa quá trình hoàn thiện chính sách với phủ định chính sách, giữa hiện tượng cần xử lý với bản chất của chế độ.

Biểu hiện thứ ba là lợi dụng các vấn đề "dân chủ", "nhân quyền", "tự do ngôn luận" để áp đặt cách nhìn phiến diện. Ở Việt Nam, dân chủ, quyền con người và tự do ngôn luận được Hiến pháp và pháp luật ghi nhận, bảo vệ trong khuôn khổ độc lập dân tộc, trật tự pháp luật, quyền và lợi ích hợp pháp của cộng đồng. Các luận điệu sai trái thường tuyệt đối hóa tự do cá nhân, tách quyền khỏi nghĩa vụ, tách quyền khỏi pháp luật, tách quyền lợi cá nhân khỏi lợi ích quốc gia - dân tộc.

Về thủ pháp lan truyền, điểm nổi bật là tính chuỗi và tính chiến dịch. Một nội dung có thể được khởi phát ở một diễn đàn, được nhắc lại trên trang cá nhân, cắt thành video

ngắn, chuyển sang nền tảng khác, rồi quay trở lại đời sống trong nước như một “bằng chứng” mới. Sự lặp lại làm cho thông tin sai có vẻ như xuất phát từ nhiều nguồn độc lập, trong khi trên thực tế cùng phục vụ một hướng dẫn dắt dư luận. DiResta et al. (2019) cho thấy phối hợp thông điệp, lặp lại khuôn mẫu diễn ngôn và khai thác điểm nóng xã hội là thủ pháp quan trọng của các chiến dịch gây ảnh hưởng.

Một thủ pháp tinh vi hơn là dùng sự thật bộ phận để tạo kết luận sai về toàn thể. Một câu nói đúng, một hình ảnh thật, một con số xác thực vẫn có thể bị đặt vào bối cảnh giả. Cái nguy hiểm nằm ở chỗ cái đúng ở cấp chi tiết được dùng để dựng cái sai ở cấp bản chất. Muốn phản bác hiệu quả, phải chỉ rõ ngữ cảnh nào bị cắt bỏ, mối liên hệ nào bị xuyên tạc, phép suy luận nào bị đánh tráo và kết luận chính trị nào bị áp đặt.

Thủ pháp khác là kích hoạt cảm xúc thay cho lý trí. Nội dung gây sốc, gây tức giận, gây thương cảm hoặc đánh vào nỗi sợ thường lan nhanh hơn nội dung thận trọng, cân bằng và có kiểm chứng. Trong nền kinh tế chú ý, các nền tảng số có xu hướng ưu tiên nội dung giữ chân người dùng lâu và tạo tương tác mạnh. Vì vậy, thông tin sai không chỉ lan truyền vì có người cố tình phát tán, mà còn nhờ cơ chế nền tảng tạo lợi thế cho nội dung kích động, cực đoan và giàu cảm xúc.

3.1.2. Giới hạn của cách tiếp cận phản ứng thông tin

Phản ứng thông tin là khâu cần thiết, nhưng chỉ là một mắt xích trong toàn bộ quá trình đấu tranh. Khi thông tin sai xuất hiện, phải có tiếng nói phản bác; khi dư luận bị dẫn dắt, phải có thông tin chính thống; khi luận điệu xuyên tạc lan rộng, phải có lập luận bác bỏ. Tuy nhiên, nếu tuyệt đối hóa phản ứng, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng dễ rơi vào thế chạy theo sự vụ.

Giới hạn đầu tiên là độ trễ. Trên không gian số, thời điểm có ý nghĩa đặc biệt. Tin sai xuất hiện sớm vài giờ có thể tạo ấn tượng ban đầu, nhất là khi gắn với cảm xúc mạnh. Người tiếp nhận thường ghi nhớ khung diễn giải đầu tiên về sự kiện. Khi phản bác đến muộn, thông tin chính thống không chỉ phải cung cấp cái đúng, mà còn phải gỡ bỏ cái sai đã bám vào nhận thức. Đó là công việc khó hơn và tốn kém hơn nhiều.

Giới hạn thứ hai là chất lượng giải thích chưa đồng đều. Một số phản bác mới dừng ở việc gắn nhãn “sai trái”, “xuyên tạc”, “thù địch”, nhưng chưa chỉ ra vì sao sai: sai ở dữ kiện nào, sai ở phép suy luận nào, sai ở phạm vi khái quát nào, sai ở động cơ chính trị

nào. Cách viết ấy có giá trị định danh, nhưng chưa đủ sức thuyết phục nhóm công chúng ở giữa - những người chưa có định kiến rõ ràng và đang cần một lời giải thích có căn cứ.

Giới hạn thứ ba là lực lượng còn phân tán. Phát hiện thông tin sai, phân tích chuyên sâu, phát ngôn chính thống, truyền thông đại chúng và lan tỏa trên mạng xã hội thường thuộc nhiều đầu mối khác nhau. Nếu thiếu cơ chế phối hợp theo thời gian thực, thông tin đúng khó đi nhanh, đi trúng và đi sâu. Trong khi đó, thông tin sai lan truyền theo mạng ngang, linh hoạt, ít tầng nấc và ít thủ tục.

Giới hạn thứ tư là thiếu năng lực cảnh báo sớm dựa trên dữ liệu. Nhiều hoạt động phản bác vẫn dựa chủ yếu vào kinh nghiệm và xử lý tình huống. Nhưng các chiến dịch thông tin sai thường có dấu hiệu báo trước: từ khóa tăng bất thường, tài khoản lặp lại, nhóm chủ đề nhạy cảm, thời điểm gắn với sự kiện chính trị - xã hội, sự xuất hiện đồng thời của nội dung tương tự trên nhiều nền tảng. Nếu không có năng lực theo dõi dữ liệu công khai, phân tích xu hướng và nhận diện mẫu lan truyền, phản bác thường chậm hơn diễn biến thực tế.

Giới hạn sâu xa hơn là nguy cơ giản lược đấu tranh tư tưởng thành xử lý thông tin. Một luận điệu xuyên tạc chỉ có thể lan rộng khi nó tìm được điểm tựa trong bức xúc thật, thiếu hụt thông tin, khoảng trống giải thích, hạn chế trong thực thi chính sách hoặc vấn đề thực tiễn chậm được xử lý. Vì vậy, làm chủ quá trình thông tin phải được hiểu rộng hơn phản ứng truyền thông; đó là năng lực nối thông tin đúng với quản trị đúng và trải nghiệm đúng của người dân.

3.2. Thảo luận

Những kết quả trên cho thấy các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng không vận động chủ yếu như những thông tin đơn lẻ. Chúng thường được tổ chức thành chuỗi tác động có chủ ý: lựa chọn điểm chạm xã hội, kiến tạo khung diễn giải, kích hoạt cảm xúc, khai thác khoảng trống thông tin và dẫn dắt nhận thức công chúng. Đây là nguyên nhân làm cho nhiều hoạt động phản bác tuy đúng về nội dung nhưng chưa tạo được hiệu quả tương xứng nếu chỉ tập trung xử lý từng thông tin riêng lẻ.

Phát hiện này tương thích với các nghiên cứu về rối loạn thông tin, thao túng truyền thông và kinh tế chú ý. Wardle và Derakhshan (2017) nhấn mạnh tính đa tầng của rối loạn thông tin; Bennett và Livingston (2018) chỉ ra sự suy yếu của các thiết chế trung gian; Vosoughi et al. (2018) chứng minh tin sai có thể lan nhanh hơn tin đúng trong nhiều điều kiện truyền thông mạng xã hội. Điểm khác của bài viết là đặt các nhận định đó trong nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở Việt Nam, nhấn mạnh mối liên hệ giữa đấu tranh tư tưởng, trách nhiệm công quyền, chất lượng quản trị và niềm tin xã hội.

Về lý luận, bài viết làm rõ “làm chủ quá trình thông tin” như một khái niệm liên ngành, kết nối truyền thông chính trị, quản trị công, công nghệ số và công tác tư tưởng. Khái niệm này nhấn mạnh rằng thông tin đúng chỉ có sức thuyết phục bền vững khi được bảo đảm bởi dữ liệu xác thực, chủ thể phát ngôn có thẩm quyền, lập luận có căn cứ, kênh tiếp cận phù hợp, phản hồi xã hội được theo dõi và trách nhiệm xử lý vấn đề được thực hiện trong thực tiễn.

Về thực tiễn, kết quả nghiên cứu gợi mở yêu cầu chuyển từ phản ứng sau sự vụ sang quản trị chu trình thông tin. Hiệu quả đấu tranh tư tưởng không nên đo bằng số lượng tin, bài hay lượt chia sẻ đơn thuần, mà bằng khả năng phát hiện sớm điểm nóng thông tin, cung cấp dữ liệu nền đáng tin cậy, thuyết phục nhóm công chúng còn phân vân, củng cố niềm tin xã hội, nâng cao sức đề kháng thông tin của công chúng và thu hẹp không gian tác động của các luận điệu sai trái, thù địch.

4. Kết luận

Sự phát triển của truyền thông số đang làm thay đổi phương thức hình thành, lan truyền và tác động của thông tin trong đời sống chính trị - xã hội. Trong điều kiện đó, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch không thể dừng ở việc xử lý từng thông tin sai lệch riêng lẻ, mà cần hướng tới làm chủ toàn bộ quá trình thông tin từ phát hiện, xác minh, phân tích khung diễn giải, phản ứng, lan tỏa, theo dõi tác động đến điều chỉnh thực tiễn.

Nghiên cứu cho thấy hiệu quả phản bác phụ thuộc vào ba phát hiện chính: một là, các luận điệu sai trái, thù địch thường vận hành theo chuỗi tác động có chủ ý; hai là, cách tiếp cận phản ứng thông tin bộc lộ giới hạn về độ trễ, chất lượng giải thích, phối hợp

lực lượng và năng lực cảnh báo sớm; ba là, làm chủ quá trình thông tin chỉ bền vững khi thông tin đúng được bảo đảm bằng dữ liệu xác thực, chủ thể phát ngôn có thẩm quyền, lập luận có căn cứ và trách nhiệm xử lý vấn đề trong thực tiễn.

Từ kết quả nghiên cứu, bài viết gợi mở một số khuyến nghị ứng dụng ngắn gọn: chuẩn hóa cơ chế cảnh báo sớm và quy trình phản ứng nhanh; xây dựng ngân hàng dữ liệu nền và luận cứ phản bác theo chuyên đề; tổ chức lực lượng liên ngành, liên nền tảng; nâng cao chất lượng lập luận theo hướng thuyết phục bằng chứng cứ; sử dụng công nghệ như công cụ hỗ trợ có kiểm soát; gắn phản bác với công khai thông tin, cải thiện thực tiễn quản trị và đo lường tác động xã hội sau phản bác.

Xét đến cùng, làm chủ quá trình thông tin là làm chủ năng lực kiến tạo niềm tin. Đây là yêu cầu của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong môi trường số, đồng thời là điều kiện quan trọng để củng cố đồng thuận xã hội, tăng cường tính chính danh của thể chế và bảo đảm ổn định, phát triển đất nước trong bối cảnh truyền thông số ngày càng phức tạp./.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chỉ đạo 35 Trung ương. (2026). Kế hoạch tổ chức Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ sáu, năm 2026.
2. Bennett, W. L., & Livingston, S. (2018). The disinformation order: Disruptive communication and the decline of democratic institutions. *European Journal of Communication*, 33(2), 122-139.
3. Bộ Chính trị. (2018). Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.
4. DiResta, R., Shaffer, K., Ruppel, B., Sullivan, D., Matney, R., Fox, R., Albright, J., & Johnson, B. (2019). The tactics & tropes of the Internet Research Agency. *Stanford Internet Observatory*.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2026). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV. T1,2. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.
6. Fuchs, C. (2017). *Social media: A critical introduction*. Sage Publications.
7. Sunstein, C. R. (2017). *Republic: Divided democracy in the age of social media*. Princeton University Press.
8. Tucker, J. A., Guess, A., Barberá, P., Vaccari, C., Siegel, A., Sanovich, S., Stukal, D., & Nyhan, B. (2018). Social media, political polarization, and political disinformation: A review of the scientific literature. *Hewlett Foundation*.

9. Vosoughi, S., Roy, D., & Aral, S. (2018). The spread of true and false news online. *Science*, 359(6380), 1146-1151.
10. Wardle, C., & Derakhshan, H. (2017). Information disorder: Toward an interdisciplinary framework for research and policy making. Council of Europe.